TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2026/HS-ST
Ngày 26-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Như

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Thanh Đình, nguyên Bí thư Đoàn xã Tịnh Châu (nay là xã Tịnh Khê), tỉnh Quảng Ngãi

2. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy, nguyên Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Trần Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Chi, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Gia H, sinh ngày 08 tháng 6 năm 2008 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn A, xã T, thành phố Q (nay là xã T), tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái B và bà Phạm Thị N; vợ con: không; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 31/5/2024 bị Công an thành phố Q xử phạt hành chính với hình thức "Cảnh cáo" về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 23/07/2024 bị Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Q áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

Nhân thân: Ngày 13/12/2024 bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B khởi tố về tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh trong vụ án khác, có mặt.

2. Nguyễn Hữu N1, sinh ngày 30 tháng 7 năm 2006 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn A, xã T, thành phố Q (nay là xã T), tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Phạm Thị Q; vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Cao Tiến L, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2006 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: T, xã T, thành phố Q (nay là xã T), tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao H1 và bà Phan Thị L1; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Gia H: Ông Nguyễn Thái B, sinh năm 1975 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1982; Thôn A, xã T, tỉnh Quảng Ngãi. Ông B có mặt, bà N vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Gia H: Bà Nguyễn Thùy D, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu N1, Cao Tiến L: Bà Trần Thị H2, là Luật sư, thuộc văn phòng L2 và Cộng sự, địa chỉ: A P, phường N, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

Bị hại: Anh Trần Anh V, sinh ngày 04/2/2007, nơi cư trú: Thôn C, xã A, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho anh Trần Anh V: Ông Trần Văn T1, sinh năm 1980 và bà Cao Thị T2, sinh năm 1978, cùng địa chỉ: Thôn C, xã A, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Duy M, sinh ngày 18/02/2007, nơi cư trú: Thôn A, xã T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

2. Anh Phạm Hồng T3, sinh ngày 22/05/2008, nơi cư trú: Thôn A, xã T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho anh Phạm Hồng T3: Ông Phạm Văn T4, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn A, xã T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

3. Bà Phạm Thị Q, sinh năm 1972, nơi cư trú: Thôn A, xã T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

4. Anh Lê Văn N2, sinh ngày 22/8/2006, nơi cư trú: Thôn A, xã T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Viết Đ, sinh ngày 24/2/2008, nơi cư trú: Thôn A, xã T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho anh Nguyễn Viết Đ: Ông Nguyễn Viết T5, sinh năm 1980 và bà Lê Thị Hồng T6, sinh năm 1984, cùng nơi cư trú: Thôn A, xã T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Lê Thành H4, sinh ngày 24/9/2008, nơi cư trú: Thôn A, xã T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho anh Nguyễn Lê Thành H4: Ông Nguyễn B1, sinh năm 1966 và bà Lê Thị Huỳnh N3, sinh năm 1970, nơi cư trú: Thôn A, xã T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 16/11/2024, Nguyễn Gia H, Nguyễn Hữu N1, Cao Tiến L cùng với Nguyễn Duy M, Phạm Hồng T3, Lê Văn N2, Nguyễn Lê Thành H4, Nguyễn Viết Đ, Trần Thanh P, Võ Thanh T7 và Nguyễn Tấn H5 uống cà phê tại quán G thuộc xã T, tỉnh Quảng Ngãi; sau đó, cả nhóm đi trên các xe mô tô cùng nhau đi dạo, trong đó Cao Tiến L là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76B1-880.71 chở N1 và H; Lê Văn N2 điều khiển xe biển kiểm soát 76AA-112.56 chở T3 và Mỹ; P điều khiển xe biển kiểm soát 76AA-065.10 chở T7 và Nguyễn Lê Thành H4 điều khiển xe hiệu Wave chở Nguyễn Viết Đ. Trong lúc đi dạo cùng nhóm, N1 nói L chạy về nhà N1 ở thôn A, xã T (nay là xã T) để cất dây sạc điện thoại, đồng thời N1 nói với H *"Lấy đồ hể chứ để nhóm kia kéo xuống"*, nghĩa là lấy dao mang theo, H đồng ý. Khi L chở N1 và H đến đoạn bờ kè đường biển thuộc xã T, tỉnh Quảng Ngãi, H nói L dừng xe lại để đi vệ sinh; khi L dừng xe, H đi vào trong bụi cây lấy hai dao (loại dao có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại) rồi quay ra chỗ L, N1 cũng xuống khỏi xe Lãm đi về hướng của H thì H đưa cho N1 một dao, còn H giữ một dao; cả hai giấu dao vào trong áo khoác đang mặc trên người. Sau đó, L điều khiển xe chở N1 và H đi thì gặp và nhập chung cùng với các đối tượng Mỹ, T3, H4, Đ. Khi L chở N1 và H đi đến chân cầu C thì L hỏi N1 *"Mày để cái gì sau lưng tao"*, N1 nói *"Cây dao để đi dạo";* nhóm của H đi trên nhiều tuyến đường rồi qua cầu C rẽ phải vào đường T thuộc xã N (cũ), xe L đi trước thì thấy anh Trần Anh V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76B1-595.06 chở Trần Lê Anh K đang đi trên đường T theo hướng T- Đ thì xe Văn có tiếng nổ máy to, nhóm H nghĩ Văn nẹt bô; nghe vậy, N1 nói *"Lãm, chạy lên"* thì L liền cho xe tăng tốc rượt theo xe V. Lúc này, N2 điều khiển xe chở T3 và Mỹ; P điều khiển xe chở T7, H4 điều khiển xe Đ đi sau xe Lãm thấy L tăng tốc nên cũng đi theo xe L; khi đi đến ngã ba đường T thì Văn rẽ vào đường bê tông và dừng xe trước nhà ông Cao Văn T8 (là ông ngoại V1) ở thôn C, xã N (cũ), nay là xã A, tỉnh Quảng Ngãi; còn xe Lãm chạy bị lố qua ngã ba nơi anh V1 đã rẽ thì H nói L quay lại, L điều khiển xe chở N1 và H quay lại vào đường bê tông. Khi cách vị trí anh V1 và K đang đứng khoảng vài

mét, L cho xe đi chậm lại, H tay phải cầm dao có chiều dài 53cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 39cm, có một mặt cắt, mũi tà nhảy xuống chạy đến vị trí V1 và K; thấy vậy, K nói lớn*"Văn, nó cầm đồ kìa, chạy đi"* rồi K chạy vào trong nhà ông T8, V1 cũng chạy thì bị trượt chân ngã trong tư thế ngồi bệch; H cầm dao đến chỗ V1 chém một nhát theo hướng xiên từ trên xuống vào người V1, V1 đưa tay phải lên đỡ thì bị trúng vào bàn tay; N1 cầm dao đứng phía sau xe L, khi thấy tay Văn C nhiều máu nên H cầm dao bỏ đi về phía L, N1 đang đứng; lúc này Nguyễn Duy M, Phạm Hồng T3, Lê Văn N2, Nguyễn Lê Thành H4, Nguyễn Viết Đ, Trần Thanh P, Võ Thanh T7 và Nguyễn Tấn H5 cũng vừa đến và nghe H chém gây thương tích cho V1 nên cả nhóm quay xe bỏ đi; L điều khiển xe mô tô chở H và N1 đi về. Trần Anh V được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Q cấp cứu, điều trị từ ngày 16/11/2024 đến 19/11/2024 thì xuất viện và có đơn yêu cầu giám định thương tích, khởi tố vụ án hình sự.

Tại kết luận giám định số 409/KLTTCT-TTPY ngày 25/11/2024 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Q kết luận thương tích của Trần Anh V: Gãy xương bàn 4 bàn tay phải: 08%. Vết mổ qua vết thương khâu nối gân duỗi các ngón 2,3,4 bàn tay phải: 03%. Tổng tỷ lệ 11%. Áp dụng phương pháp cộng tại khoản 4 Điều 3 và Điều 4 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y. Căn cứ Thông tư số 22/2029/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Anh V tại thời điểm giám định là 11% (Mười một phần trăm). Các tổn thương trên phù hợp với vật sắc gây thương tích. Cơ chế hình thành tổn thương do vật sắc tác động trực tiếp.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSKV1 ngày 12-9-2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Nguyễn Gia H, Nguyễn Hữu N1, Cao Tiến L về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia H, Nguyễn Hữu N1 và Cao Tiến L phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*."

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 12, khoản 1 Điều 119, Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên xử phạt bị cáo Nguyễn Gia H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1Điều 54; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N1 từ 09 tháng đến 12 tháng tù, xử phạt bị cáo Cao Tiến L từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Gia H: Thống nhất về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo H. Tuy nhiên, Bị cáo H trong

quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải, tuổi đời còn quá trẻ, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Trong vụ án này bị cáo H không phải chủ mưu, không rủ rê, không đề xuất việc đuổi theo bị hại, toàn bộ sự việc diễn ra tức thời, hành vi của H là bộc phát. Bị cáo H có ông nội là ông Nguyễn Văn T9 thương binh 2/4 là người có công cách mạng. Gia đình đã bồi thường cho phía bị hại số tiền 25.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 12, khoản 1 Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Gia H với mức án từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu N1, Cao Tiến L: Thống nhất về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo N1 và L. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo N1, L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đến xin lỗi bị hại, gia đình bị hại, mỗi bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo N1, L có nhân thân tốt, ngoài lần thực hiện hành vi phạm tội này, các bị cáo luôn chấp hành đúng các quy định pháp luật tại địa phương; bị cáo N1 bị bệnh, phải phẫu thuật lấy bao áp xe não, đại não bằng đường mở nắp sọ tại Bệnh viện Đ1 bằng sự giúp đỡ từ thiện của những người thiện nguyện trong xã hội. Hiện nay bệnh tình bị cáo chưa ổn định, bị di chứng nên bị cáo N1 thường hay bị ngã, phải thường xuyên tái khám, tiếp tục điều trị di chứng. Bị cáo N1 có cậu ruột là ông Phạm N4 tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước hy sinh được Nhà nước công nhận là liệt sĩ. Bị cáo L có bà nội là bà Huỳnh Thị T10 là thanh niên xung phong trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo N1 và bị cáo L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy họ đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 16/11/2024 Cao Tiến L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76B1-880.71 chở Nguyễn Hữu N1 và Nguyễn Gia H đến đoạn đường T thuộc xã A thì gặp xe mô tô biển kiểm soát 76B1-595.06 do Trần Anh V điều khiển chở Trần Lê Anh K; lúc này nhóm H nghe tiếng bô xe của anh Văn N5 to, nghĩ là Văn nẹt bô nên N1 nói L đuổi theo xe V để đánh dằn mặt. Lãm tăng ga chở N1 và H rượt theo xe của V. Khi đến đoạn đường trước nhà của ông Cao Văn T8 ở thôn C, xã A, tỉnh Quảng Ngãi thì L thấy xe của anh V dừng lại. L điều khiển xe đi chậm, Nguyễn Gia H cầm dao bằng tay phải nhảy khỏi xe L và chạy đến chém một cái trúng vào tay phải của V, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 11%. Hành vi dùng dao gây thương tích cho anh V là phạm tội thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm; đồng thời các bị cáo và anh Trần Anh V không có mâu thuẫn gì, nhưng lại gây thương tích cho anh V là phạm tội có tính côn đồ.

Với hành vi nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Nguyễn Gia H, Nguyễn Hữu N1, Cao Tiến L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo Nhất là người khởi xướng; bị cáo H trực tiếp chém anh V; bị cáo L biết N1 và H mang theo dao trong người, khi nghe N1 nói ví theo xe V thì đã tăng ga chở N1 và H đuổi theo xe V, để H chém V; bị cáo còn là người điều khiển xe chở H và Nhất rời khỏi hiện trường, do đó bị cáo L đồng phạm trong vụ án với vai trò giúp sức tích cực. Đối với bị cáo Nguyễn Gia H mặc dù khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính; bị Cơ quan cảnh sát điều tra khởi tố về hành vi "Cố ý gây thương tích" trong vụ án khác. Trong vụ án này các bị cáo mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng đã gây thương tích với tỷ lệ 11%. Hành vi của các bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn ở địa phương, thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm. Tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo H từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên được áp dụng quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên và đồng thời xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo

đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình khắc phúc hậu quả cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra, bị cáo H có ông nội là người có công cách mạng; bị cáo L có bà nội là thanh niên xung phong; bị cáo N1 có cậu ruột được công nhận là liệt sĩ và năm 2022, bản thân bị cáo bị bệnh phải phẩu thuật lấy bao áp xe não, đại não, bằng đường mở nắp sọ theo giấy chứng nhận phẩu thuật của bệnh viện Đ1 nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã khắc phục, bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Trần Anh V với số tiền 55.000.000 đồng; đại diện hợp pháp cho bị hại đã bãi nại dân sự, không yêu cầu gì khác.

[7] Các đối tượng có liên quan:

- Đối với các đối tượng Nguyễn Duy M, Phạm Hồng T3, Lê Văn N2, Nguyễn Lê Thành H4, Nguyễn Viết Đ có đi chung cùng các bị cáo L, N1 và H nhưng với mục đích đi dạo chơi; các đối tượng này không biết H, N1 có mang theo dao, không có bàn bạc gì về việc đánh nhau cũng không có mục đích chém gây thương tích cho anh Trần Anh V nên không đồng phạm trong vụ án.

- Đối với Trần Thanh P, Võ Thanh T7 và Nguyễn Tấn H5: Qua xác minh không có mặt tại phương, nên chưa làm việc được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q sẽ tiếp tục triệu tập mời làm việc và đề nghị xử lý sau.

[8] Quá trình điều tra, truy tố có những tình tiết liên quan trong vụ án này nhưng Tòa án nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi đã trả hồ sơ điều tra bổ sung để điều tra làm rõ hành vi của Nguyễn Gia H có cấu thành tội "Giết người" theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự và điều tra, làm rõ các đối tượng Nguyễn Duy M, Phạm Hồng T3, Lê Văn N2, Nguyễn Lê Thành H4, Nguyễn Viết Đ, Trần Thanh P, Võ Thanh T7 và Nguyễn Tấn H5 có đồng phạm với các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" hay không, thì Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố. Vì vậy căn cứ vào giới hạn của việc xét xử quy định tại Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vụ án theo tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Nhưng kiến nghị cấp phúc thẩm xem xét đối với hành vi của bị cáo H và đối tượng liên quan.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 dao dài 51cm, lưỡi dao dài 37cm, có một mặt cắt, mũi nhọn, cán bằng gỗ dài 14cm; 01 dao dài 53cm, lưỡi dao dài 39cm, có một mặt cắt, mũi tà, cán bằng gỗ dài 14cm, là công cụ Nhất và H mang đi gây thương tích cho V nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc dép quai ngang dài 27,5cm, chỗ rộng nhất 10,5cm, trên bề mặt dép có bám dính chất lạ màu nâu đỏ, là của bị hại anh Trần Anh V không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Xe mô tô biển kiểm soát 76B1-880.71: Qua điều tra xác định chủ sở hữu là Phạm Thị Q – mẹ ruột của N1, việc N1 sử dụng xe làm phương tiện đi đến

thôn C, xã A gây thương tích cho anh V, bà Q không biết, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho bà Q.

[10] Đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo và của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng về hình phạt chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được hấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 12, Điều 119, Điều 124 và khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với Nguyễn Gia H.

Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu N1, Cao Tiến L.

Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 292 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Gia H, Nguyễn Hữu N1, Cao Tiến L phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Gia H **02 (hai) năm tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Hữu N1 **02 (hai) năm tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Bị cáo Cao Tiến L **02 (hai) năm tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 dao dài 51cm, lưỡi dao dài 37 cm, có một mặt cắt, mũi nhọn, cán bằng gỗ dài 14cm; 01 dao dài 53cm, lưỡi dao dài 39cm, có một mặt cắt, mũi tà, cán bằng gỗ dài 14cm và 01 chiếc dép quai ngang dài 27,5 cm, chỗ rộng nhất 10,5cm, trên bề mặt dép có bám dính chất lạ màu nâu đỏ.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày lập ngày 31/10/2025giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Gia H, Nguyễn Hữu N1, Cao Tiến L mỗi

bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo H có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 1- Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 1- Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒN G XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đỗ Thanh Đình Nguyễn Thị Thu T11	**Nguyễn Thị Thanh Như**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phùng Xuân Thu Nguyễn Thị Bình Nguyễn Thị Thanh N6

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CATP Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT CATP Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒN G XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Như

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CATP Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT CATP Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ CATP Quảng Ngãi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒN G XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Như